

Người đại diện theo ủy quyền của ông C, ông H, ông T, ông P, ông Th, bà Nh, bà L3, bà L4, bà V, bà H1, bà T1: Ông Đặng Quang L, bà Nguyễn Thị L1, Văn phòng luật sư LĐ; địa chỉ: 331 Đường L4, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị (văn bản ủy quyền ngày 20/5/2020).

- Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện G1, tỉnh Quảng Trị;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn Q - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G1.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Đoàn Thị A, sinh năm 1960; ông Nguyễn Thanh L5, sinh năm 1987; ông Nguyễn Cao Tr, sinh năm 1997; cùng nơi cư trú: Thôn TM, xã G3 (nay là xã G4), huyện G1, tỉnh Quảng Trị; bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1985; nơi cư trú: Làng Y, xã S, huyện C1, tỉnh Đồng Nai; bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn 5, xã G5, huyện G1, tỉnh Quảng Trị; bà Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn LX, xã G4, huyện G1, tỉnh Quảng Trị; bà Nguyễn Thị Viện, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn Nhĩ Hạ, xã G5, huyện G1, tỉnh Quảng Trị.

+ Ông Vũ Văn Tr1, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn TM, xã G3 (nay là xã G4), huyện G1, tỉnh Quảng Trị; bà Nguyễn Thị L2, sinh năm 1991; nơi cư trú: Xóm D, xã TT, huyện Y1, tỉnh Nghệ An; bà Nguyễn Thị Th3, sinh năm 1956; nơi cư trú: Thôn LA, xã G6, huyện G1, tỉnh Quảng Trị; bà Nguyễn Thị L3, sinh năm 1958; nơi cư trú: Thôn LX, xã G4, huyện G1, tỉnh Quảng Trị.

+ Ông Nguyễn Quang H2, sinh năm 1976; ông Nguyễn Quang L5, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn TM, xã G3 (nay là xã G4), huyện G1, tỉnh Quảng Trị; ông Nguyễn Quang L6, sinh năm 1981; nơi cư trú: Đội 3, Nông trường HB, huyện X, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1979; nơi cư trú: Số nhà 67, đường N, phường B, thành phố L7, tỉnh Đồng Nai; bà Nguyễn Thị Th3, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn 5, xã G5, huyện G1, tỉnh Quảng Trị.

+ Bà Nguyễn Thị Thúy P1, sinh năm 1994; bà Nguyễn Thị Phượng V1, sinh năm 1999; cùng nơi cư trú: Thôn TM, xã G3 (nay là xã G4), huyện G1, tỉnh Quảng Trị.

+ Bà Nguyễn Thị G7, sinh năm 1968; ông Lê Văn K, sinh năm 1992; ông Lê Văn L8, sinh năm 1993; ông Lê Đức M, sinh năm 1999; cùng nơi cư trú: Thôn TM, xã G3 (nay là xã G4), huyện G1, tỉnh Quảng Trị.

+ Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1987; ông Nguyễn Quang S, sinh năm 1990; ông Nguyễn Quang S1, sinh năm 1992; ông Nguyễn Quang T2 sinh năm 1996; cùng nơi cư trú: Thôn TM, xã G3 (nay là xã G4), huyện G1, tỉnh Quảng Trị.

+ Bà Nguyễn Thị X1, sinh năm 1923; bà Nguyễn Thị H4, sinh năm 1968; bà Trần Thị D1, sinh năm 1998; bà Nguyễn Thị H5, sinh năm 1963; cùng nơi cư trú: Thôn TM, xã G3 (nay là xã G4), huyện G1, tỉnh Quảng Trị.

+ Bà Nguyễn Thị H6, sinh năm 1979; nơi cư trú: Làng C1, xã K1, huyện Đ1, tỉnh Gia Lai; ông Nguyễn Quang D2, sinh năm 1965, ông Nguyễn Quang D3, sinh năm 1972; cùng nơi cư trú: Thôn TM, xã G3 (nay là xã G4), huyện G1, tỉnh Quảng Trị; bà Nguyễn Thị H6, sinh năm 1979; ông Nguyễn Quang Th4, sinh năm 2008; ông Nguyễn Quang H7, sinh năm 2002; nơi cư trú: Làng C1, xã K1, huyện Đ1, tỉnh Gia Lai.

+ Bà Nguyễn Thị H8, sinh năm 1973; nơi cư trú: Ấp 2, xã S, huyện C1, tỉnh Đồng Nai; bà Nguyễn Thị M1, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn HH, xã G8, huyện G1, tỉnh Quảng Trị; bà Nguyễn Thị T3, sinh năm 1979; nơi cư trú: Khu phố 7, thị trấn C2, huyện C2, tỉnh Quảng Trị; ông Nguyễn Quang Ph, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn TM, xã G3 (nay là xã G4), huyện G1, tỉnh Quảng Trị.

+ Ông Nguyễn Quang T4, sinh năm 1970; ông Nguyễn Quang H9, sinh năm 1998; ông Nguyễn Quang N1, sinh năm 1997; cùng nơi cư trú: Thôn TM, xã G3 (nay là xã G4), huyện G1, tỉnh Quảng Trị.

+ Bà Nguyễn Thị T5, sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn TM, xã G3 (nay là xã G4), huyện G1, tỉnh Quảng Trị; bà Nguyễn Thị Th2, sinh năm 1986; nơi cư trú: 37 đường N2, phường HX, quận C3, thành phố Đà Nẵng; ông Nguyễn Quang Ch, sinh năm 1988; nơi cư trú: Phố K2, thị trấn Y2, huyện Y3, tỉnh Thanh Hóa; ông Nguyễn Quang V2, sinh năm 1990; ông Nguyễn Quang Q1, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn TM, xã G3 (nay là xã G4), huyện G1, tỉnh Quảng Trị; bà Nguyễn Thị Diệu T5, sinh năm 1996; nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn G1, huyện G1, tỉnh Quảng Trị; bà Nguyễn Thị T6, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn HH, xã G8, huyện G1, tỉnh Quảng Trị; bà Nguyễn Thị C4, sinh năm 1964; nơi cư trú: xã TT, huyện H10, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Quang L, bà Nguyễn Thị L1, Văn phòng luật sư LĐ; địa chỉ: 331 Đường L4, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

2. Bản án hành chính sơ thẩm số 05/2020/HC-ST, ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông Nguyễn Đức C, ông Lê Văn H, ông Nguyễn Đức T, ông Nguyễn Quang P, ông Nguyễn Quang Th, bà Nguyễn Thị Nh, bà Bùi Thị L3, bà Nguyễn Thị L4, bà Võ Thị V, bà Tạ Thị H1, bà Nguyễn Thị T1; bà Đoàn Thị A, ông Nguyễn Thanh L5, ông Nguyễn Cao Tr, bà Nguyễn Thị O, bà Nguyễn Thị Y, bà Nguyễn Thị Th1, bà Nguyễn Thị Viện, ông Vũ Văn Tr1, bà Nguyễn Thị L2, bà Nguyễn Thị Th3, bà Nguyễn Thị L3, ông Nguyễn Quang H2, ông Nguyễn Quang L5, ông Nguyễn Quang L6, bà Nguyễn Thị H2, bà Nguyễn Thị Th3, bà Nguyễn Thị Thúy P1, bà Nguyễn Thị Phượng V1, bà Nguyễn Thị G7, ông Lê Văn K, ông Lê Văn L8, ông Lê Đức M, ông Nguyễn Quang T, ông Nguyễn Quang S, ông Nguyễn Quang S1, ông Nguyễn Quang T2 bà Nguyễn Thị X1, bà Nguyễn Thị H4, bà Trần Thị D1, bà Nguyễn Thị H5, bà Nguyễn Thị H6, ông

Nguyễn Quang D2, ông Nguyễn Quang D3, bà Nguyễn Thị H6, ông Nguyễn Quang Th4, ông Nguyễn Quang H7, bà Nguyễn Thị H8, bà Nguyễn Thị M1, bà Nguyễn Thị T3, ông Nguyễn Quang Ph, ông Nguyễn Quang T4, ông Nguyễn Quang H9, ông Nguyễn Quang N1, bà Nguyễn Thị T5, bà Nguyễn Thị Th2, bà Nguyễn Quang Ch, ông Nguyễn Quang V2, ông Nguyễn Quang Q1, bà Nguyễn Thị Diệu T5, bà Nguyễn Thị T6, bà Nguyễn Thị C4 phải chịu 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2010/000753 ngày 12/10/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị (các đương sự đã nộp đủ án phí phúc thẩm).

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

(Đã ký)

Phạm Tồn

Lê Thúy Cầu

Trần Quốc Cường